

Documents - General

Thai

ฉันจะหาแบบฟอร์มสำหรับ _____ ได้ที่ไหน

Asking where you can find a form

[เอกสาร]ของคุณได้รับการออกเมื่อไร

Asking when a document was issued

[เอกสาร]ของคุณได้รับการออกที่ไหน

Asking where a document was issued

บัตรประจำตัวของคุณหมดอายุเมื่อไร

Asking when an ID is expiring

คุณช่วยฉันกรอกแบบฟอร์มได้ไหม

Asking if someone can help you with filling in the form

ฉันต้องนำเอกสารอะไรมาบ้างสำหรับ _____

Asking what documents you need to bring

เพื่อที่จะทำการยื่นเรื่องสมัคร[เอกสาร]

คุณต้องเตรียมอย่างน้อย _____

Stating what you need to apply for a document

[เอกสาร]ของฉันได้ถูกขโมยไป

Stating that one of your documents has been stolen

ฉันจะยื่นคำร้องในนามของคนอื่น

Stating that you are completing an application on behalf of someone else

ข้อมูลเป็นความลับ

Stating that the information is confidential and won't be disclosed to third parties

ฉันขอใบเสร็จสำหรับใบคำร้องนี้ได้ไหม

Asking if you can have a receipt for your application

Vietnamese

Tôi có thể tìm mẫu đơn đăng kí _____ ở đâu?

Khi nào [tài liệu] của bạn được ban hành?

[Tài liệu] của bạn được ban hành ở đâu?

Khi nào giấy căn cước (CMND) của bạn hết hạn?

Bạn có thể giúp tôi điền mẫu đơn này được không?

Tôi cần mang những tài liệu gì để _____ ?

Để đăng kí cho [tài liệu] bạn cần cung cấp ít nhất _____

[Tài liệu] của tôi đã bị đánh cắp

Tôi đăng kí hộ _____

Thông tin này là bí mật

Bạn có thể cho tôi hóa đơn không?

Documents - Personal information

Thai

Vietnamese

Immigration Documents

คุณชื่ออะไร

Asking for someone's name

Bạn tên gì?

คุณช่วยกรุณาบอกวันเกิดและสถานที่เกิดของคุณได้ไหม

Asking for someone's place and date of birth

Cho tôi biết nơi ở và ngày sinh của bạn được không?

คุณอาศัยอยู่ที่ไหน

Asking where someone lives

Bạn sống ở đâu?

ที่อยู่ของคุณคืออะไร

Asking for someone's address

Địa chỉ của bạn là gì?

สัญชาติของคุณคืออะไร

Asking for someone's citizenship

Quốc tịch của bạn là gì?

คุณเดินทางมาถึง[ประเทศ]เมื่อไร

Asking when someone arrived in that country

Khi nào bạn đến [tên nước]?

คุณช่วยกรุณาแสดงบัตรประจำตัวของคุณได้ไหม

Asking someone to show you his/her ID

Bạn cho tôi xem giấy căn cước (CMND) của bạn được không?

Documents - Family status

Thai

สถานภาพการสมรสของฉันคือ _____

Stating what your marital status is

Vietnamese

Tình trạng hôn nhân của tôi là _____

โสด

Marital status

độc thân

แต่งงานแล้ว

Marital status

đã thành hôn

แยกกันอยู่

Marital status

ly thân

หย่าร้าง

Marital status

ly dị

อยู่ด้วยกันฉันสามีภรรยา
Marital status

sống thử

สมรสระหว่างเพศเดียวกัน
Marital status

kết hợp dân sự

อยู่ร่วมกันโดยไม่ได้สมรส
Marital status

đối tác chưa kết hôn

อยู่ร่วมกับเพศเดียวกันโดยไม่ได้สมรส
Marital status

hợp doanh gia thuộc

เป็นม่าย
Marital status

góa phụ

คุณมีบุตรไหม
Asking if someone has children

Bạn có con chưa?

คุณมีผู้ที่อยู่ในความอุปการะของคุณอาศัยอยู่กับคุณไหม
Asking if someone provides financial support to people living with him/her

Bạn có sống cùng với người phụ thuộc nào không?

ฉันต้องการติดตามครอบครัวของฉัน
Stating your intention to reunite with your family

Tôi muốn được đoàn tụ với gia đình của mình

Documents - Registering in the city

Thai

ฉันต้องการแจ้งลงทะเบียนที่พักอาศัยในเมือง
Stating that you would like to register in the city

Vietnamese

Tôi muốn đăng kí ở thành phố này

ฉันควรจะนำเอกสารอะไรมาบ้าง
Asking what documents you should bring

Tôi cần mang những tài liệu gì?

มีค่าธรรมเนียมในการลงทะเบียนไหม
Asking if there are any costs of registering

Bạn có thu phí đăng kí không?

ฉันมาที่นี่เพื่อแจ้งลงทะเบียนที่พักอาศัย
Stating that you are there to register your domicile

Tôi đến đây để đăng kí chỗ ở

ฉันต้องการยื่นคำร้องขอหนังสือรับรองความประพฤติ

Tôi muốn xin giấy chứng nhận hạnh kiểm tốt

Stating that you would like to apply for a good conduct certificate

ฉันต้องการยื่นคำร้องขอใบอนุญาตพำนัก

Tôi muốn đăng kí giấy tạm trú

Stating that you would like to apply for a residence permit

Documents - Health insurance

Thai

ฉันต้องการสอบถามเกี่ยวกับการประกันสุขภาพ

Stating that you have some questions about the health insurance

ฉันจำเป็นต้องมีประกันสุขภาพเอกชนไหม

Asking if you need private health insurance

มีอะไรที่รวมอยู่ในประกันสุขภาพบ้าง

Asking about the insurance coverage

ค่าธรรมเนียมโรงพยาบาล

Example of health insurance coverage

ค่าธรรมเนียมแพทย์เฉพาะทาง

Example of health insurance coverage

การทดสอบวินิจฉัย

Example of health insurance coverage

การผ่าตัด

Example of health insurance coverage

การรักษาพยาบาลด้านจิตวิทยา

Example of health insurance coverage

การรักษาฟัน

Example of health insurance coverage

การรักษาตา

Example of health insurance coverage

Vietnamese

Tôi muốn hỏi mộ số câu hỏi về bảo hiểm y tế.

Tôi có cần bảo hiểm y tế tư nhân hay không?

Bảo hiểm sức khỏe bao gồm những gì?

Phí bệnh viện

Phí chuyên gia

Xét nghiệm chẩn đoán

Thủ tục phẫu thuật

Điều trị tâm thần

Điều trị nha khoa

Điều trị nhãn khoa

Documents - Visa

Immigration Documents

Thai

ทำไมคุณถึงต้องการใบขออนุญาตเข้าประเทศ Asking why someone is requesting an entry visa	Vietnamese Tại sao bạn cần thị thực nhập cảnh?
ฉันจำเป็นต้องมีวีซ่าเพื่อเข้า[ประเทศ]ใหม่ Asking if you need a visa to enter a country	Tôi có cần thị thực để đến [tên đất nước] không?
ฉันจะต่ออายุวีซ่าของฉันได้อย่างไร Asking how you can extend your visa	Làm thế nào để gia hạn thị thực của tôi?
ทำไมการยื่นคำร้องขอวีซ่าของฉันจึงถูกปฏิเสธ Asking why your visa application has been rejected	Tại sao đơn xin thị thực của tôi bị từ chối?
ฉันสามารถยื่นคำร้องขอเป็นผู้มีถิ่นที่อยู่ถาวรได้ไหม Asking if you can apply to become a permanent resident of a country	Tôi có thể đăng kí để trở thành cư dân thường trú được không?

Documents - Driving

Thai ฉันจำเป็นต้องเปลี่ยนป้ายทะเบียนรถของฉันไหม Asking if you have to change the plate of your car, in case you bring it from your country of origin	Vietnamese Tôi có phải thay đổi biển số xe của mình hay không?
ฉันต้องการลงทะเบียนยานพาหนะของฉัน Stating that you would like to register your vehicle	Tôi muốn đăng kí xe
ใบอนุญาตขับขี่ของฉันใช้ที่นี่ได้ไหม Asking if your driving license is valid there	Bằng lái xe của tôi có hiệu lực ở đây hay không?
ฉันต้องการยื่นคำร้องขอใบอนุญาตขับขี่ชั่วคราว Applying for a provisional driving license	Tôi muốn đăng kí một bằng lái xe tạm thời
ฉันต้องการจอง _____ Stating that you would like to book your driving license test	Tôi muốn đăng kí _____.
การทดสอบภาคทฤษฎี Type of test	Kì thi lý thuyết

การทดสอบภาคปฏิบัติ

Kì thi lái xe

Type of test

ฉันต้องการเปลี่ยน _____ บนใบอนุญาตขับขี่ของฉัน

Tôi muốn thay đổi _____ trên bằng lái xe của tôi.

Stating that you would like to change some details on your driving license

ที่อยู่

địa chỉ

What you would like to change

ชื่อ

tên

What you would like to change

ภาพถ่าย

ảnh

What you would like to change

ฉันต้องการเพิ่มระดับของประเภทในใบอนุญาตขับขี่ของฉันให้สูงขึ้น

Tôi muốn thêm hạng mục cao hơn vào bằng lái xe của mình.

Stating that you would like to add higher categories to your driving license

ฉันต้องการทำใบอนุญาตขับขี่ใหม่

Tôi muốn làm mới bằng lái xe của mình

Stating that you would like to renew your driving license

ฉันต้องการทำใบอนุญาตขับขี่แทนใบเดิมที่ _____

Tôi muốn thay bằng lái xe _____.

Stating that you would like to replace a driving license

สูญหาย

mất

Driving license issue

ถูกขโมย

bị đánh cắp

Driving license issue

ได้รับความเสียหาย

bi hư hỏng

Driving license issue

ฉันต้องการยื่นอุทธรณ์สำหรับการพักใช้ใบอนุญาตขับขี่ของฉัน

tôi muốn khiếu nại việc bị đình chỉ giấy phép lái xe.

Stating that you would like to appeal your driving ban

Documents - Citizenship

Immigration Documents

Thai

ฉันต้องการขอสัญชาติ[ชื่อสัญชาติ] Stating that you would like to ask for a citizenship	Vietnamese Tôi muốn đăng kí quyền công dân tại [tên đất nước]
ฉันสามารถลงทะเบียนทดสอบความสามารถทางภาษาได้ที่ไหน Asking where you can register for a language test	Tôi có thể đăng kí kiểm tra [ngôn ngữ] ở đâu?
ฉันไม่มีประวัติอาชญากรรม Stating that you have a clean criminal record	Tôi không có tiền án tiền sự
ฉันมีความสามารถในการใช้[ภาษา]ขั้นพื้นฐาน Stating that you have the required level of the language	Tôi có trình độ [ngôn ngữ] đạt yêu cầu
ฉันต้องการจองการทดสอบเกี่ยวกับความรู้ทั่วไปของการใช้ชีวิตใน[ประเทศ] Stating that you would like to book the general knowledge test about life in that country	Tôi muốn đăng kí kì kiểm tra về kiến thức tổng quát về cuộc sống ở [đất nước].
ค่าธรรมเนียมในการยื่นคำร้องขอสัญชาติคือเท่าไร Asking what the fees are for citizenship application	Mức phí để đăng kí quyền công dân là bao nhiêu?
คู่สมรสของฉันถือสัญชาติ[ชื่อสัญชาติ] Stating the nationality of your spouse	Vợ (chồng) tôi là công dân [tên đất nước]